TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BA ĐỒN** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2020/QĐST- TCDS	*Ba Đồn, ngày 19 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 34/2019/TLST- TCDS ngày 13 tháng 12 năm 2019, về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng",

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng A ; Địa chỉ: Số 442 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh T- Tổng giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Thanh B - Giám đốc phòng giao dịch B

Người được uỷ quyền lại: Ông Dương Đức T - Nhân viên Ngân hàng

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Tố Q, sinh năm 1973 và ông Cao Thanh T, sinh năm 1965

Cùng cư trú: Khu phố 2, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ gốc và lãi: Hai bên đương sự thống nhất, tính đến ngày 11/02/2020, tổng dư nợ còn lại của bà Nguyễn Thị Tố Q, ông Cao Thanh T đối với Ngân hàng A là 1.143.774.555 đồng (trong đó nợ gốc: 835.523.809 đồng, nợ lãi 308.250.746 đồng)

- Về phương thức trả nợ: Hai bên đương sự thống nhất thời gian và phương thức trả nợ như sau:

+ Đến ngày 11/4/2020 ông T và bà Q phải trả cho Ngân hàng A số tiền 200.000.000 đồng

+ Đến ngày 11/6/2020 ông T và bà Q phải trả cho Ngân hàng A số tiền 200.000.000 đồng

+ Đến ngày 11/8/2020 ông T và bà Q phải trả cho Ngân hàng A số tiền 200.000.000 đồng

+ Đến ngày 11/10/2020 ông T và bà Q phải trả cho Ngân hàng A số tiền 200.000.000 đồng

+ Đến ngày 11/12/2020 ông T và bà Q phải trả cho Ngân hàng A toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và lãi phát sinh kể từ ngày 12/02/2020 đến ngày trả hết nợ theo các Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ mà các bên đã ký.

Trường hợp ông T, bà Q vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào coi như vi phạm toàn bộ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng A được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 65, tờ bản đồ số 22, địa chỉ: Khu phố 2, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình thuộc quyền sở hữu, sử dụng của bà Nguyễn Thị Tố Q và ông Cao Thanh T theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số BDN.BĐCN.03.240118 ngày 01/02/2018 để thu hồi toàn bộ số dư nợ theo các Hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết.

"Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chưa thi hành án, theo mức lãi suất tại Hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết để trả cho người được thi hành án"

- Về án phí: Các bên đương sự thoả thuận ông Cao Thanh T và bà Nguyễn Thị Tố Q chịu toàn bộ án phí vụ kiện là: 23.156.618 đồng. Trả lại số tiền tạm ứng án phí 20.610.420 đồng (theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0002482

ngày 12/12/2019) cho Ngân hàng A.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TX B;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
-VKSND thị xã B;
- THA thị xã B;
- Phòng GĐKT- TA tỉnh QB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Tưởng Thị Hà